# Báo Cáo Tóm Tắt Đánh Giá của Nhóm và Văn Bản Thông Báo Trước về việc Xác Định Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện: Khuyết Tật về Cảm Xúc-Hành Vi

(Quy Tắc USBE II.J.5.; và IV.C.)

Khu Học Chánh/Trường Học:Ngày họp:

Họ tên Học Sinh:Ngày sinh:Cấp lớp:

**Định Nghĩa:** Một tình trạng thể hiện một hoặc nhiều đặc điểm sau trong một thời gian dài (tức là ít nhất 45 ngày học) và ở một mức độ rõ rệt (ví dụ: tần suất, thời lượng hoặc cường độ hành vi của học sinh so với hành vi của các bạn cùng lứa tuổi) làm ảnh hưởng xấu đến thành tích học tập của học sinh: (a) Không có khả năng học tập (ví dụ: không đủ tiến bộ để đáp ứng các tiêu chuẩn học tập theo độ tuổi hoặc cấp lớp) mà không thể giải thích được bằng các yếu tố trí tuệ, giác quan hoặc sức khỏe; (b) Không có khả năng xây dựng hoặc duy trì mối quan hệ cá nhân thỏa đáng với bạn bè và giáo viên; (c) Các loại hành vi hoặc cảm xúc không phù hợp trong những hoàn cảnh bình thường; (d) Thường hay có tâm trạng không vui, trầm cảm hoặc lo lắng; (e) Xu hướng phát triển các triệu chứng thể chất hoặc nỗi sợ hãi liên quan đến các vấn đề cá nhân hoặc trường học. *Khuyết tật về cảm xúc-hành vi* bao gồm chứng tâm thần phân liệt. Thuật ngữ này không áp dụng cho những học sinh không thích nghi tốt về mặt xã hội, trừ khi được xác định rằng các em có khuyết tật về cảm xúc-hành vi. Một học sinh có thể không được xác định là có khuyết tật về cảm xúc-hành vi nếu các hành vi có vấn đề về kỷ luật thông thường, chẳng hạn như trốn học, hút thuốc hoặc vi phạm các quy tắc ứng xử của trường, là tiêu chí duy nhất để xác định sự hiện diện của khuyết tật về cảm xúc-hành vi. *Khuyết tật về cảm xúc-hành vi* là một thuật ngữ bao gồm hai loại khó khăn về hành vi sau đây, không loại trừ lẫn nhau và có thể ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập của học sinh. (a) *Hướng ngoại* đề cập đến các vấn đề về hành vi được học sinh hướng ra bên ngoài môi trường xã hội và thường liên quan đến các hành vi thái quá. (b) *Hướng nội* đề cập đến một loại vấn đề hành vi hướng vào nội tâm bên trong và thường liên quan đến những khiếm khuyết về hành vi.

## Tất cả yêu cầu theo Quy Tắc USBE II.J.5. phải được ghi rõ bên dưới hoặc đính kèm

### Thông Tin Đánh Giá để Thẩm Định

#### Hành Vi Theo Thời Gian

Cho biết những tài liệu nào có trong hồ sơ của học sinh chứng minh hành vi ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập của học sinh đã được thể hiện trong một thời gian dài (tức là ít nhất 45 ngày học) và ở mức độ rõ rệt (ví dụ: tần suất, thời lượng, hoặc cường độ hành vi của học sinh so với hành vi của bạn bè cùng trang lứa):

#### Đánh Giá Hành Vi Chức Năng (FBA)

Hiện có Đánh Giá Hành Vi Chức Năng (FBA) (Quy Tắc I.E.19.) nhằm đánh giá các hành vi có thể quan sát được dẫn đến việc giới thiệu đánh giá trình độ học vấn trong hồ sơ học sinh không?

Có Không

Phải sử dụng nhiều thước đo (chính thức và không chính thức) để đánh giá các lĩnh vực hành vi, xã hội và học tập đồng thời phải bao gồm những nội dung sau:

| **Lĩnh Vực** | **Ngày** | **Công Cụ/Phương Pháp Đo Lường** | **Kết Quả** |
| --- | --- | --- | --- |
| Lịch sử quan hệ xã hội và phát triển |  |  |  |
| Kết quả học tập |  |  |  |
| Danh sách kiểm tra hoặc thang đánh giávề xã hội/hành vi/thích ứng |  |  |  |

#### Các Hành Vi theo Giấy Giới Thiệu

Cho biết những tài liệu nào có trong hồ sơ học sinh cung cấp thông tin về các hành vi mà học sinh đã được giới thiệu:

Ý kiến của phụ huynh:

### Thông Tin Phản Hồi Có Thể Quan Sát về Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện

Mô tả các môi trường học tập ở trường học và các môi trường phi học thuật trong đó diễn ra các phản ứng lo ngại về cảm xúc và/hoặc hành vi có thể quan sát được (Quy Tắc USBE II.J.5.b.(5)(a)).

Môi Trường Học Tập:

Môi Trường Phi Học Tập:

Mô tả các phản ứng lo ngại về cảm xúc và/hoặc hành vi có thể quan sát được có khác biệt đáng kể như thế nào so với các bạn bè cùng lứa tuổi về tần suất, cường độ và/hoặc bối cảnh:

Các phản ứng lo ngại về cảm xúc và/hoặc hành vi có thể quan sát được có chủ yếu là kết quả của bất kỳ yếu tố bên ngoài nào sau đây không? ***LƯU Ý:*** *Nếu trả lời Có cho một trong các mục dưới đây, học sinh đó không thể hội đủ điều kiện hưởng giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan thuộc loại hình khuyết tật về cảm xúc-hành vi.*

| **Yếu Tố** | **Có hoặc Không** | **Căn Cứ Đưa Ra Quyết Định** |
| --- | --- | --- |
| Khuyết tật trí tuệ? |  |  |
| Suy giảm thị lực, mất thính lực hoặc tình trạng bệnh lý khác? |  |  |
| Quản lý lớp học không phù hợp? |  |  |
| Các yếu tố văn hóa? |  |  |
| Thiệt thòi về môi trường hoặc kinh tế? |  |  |
| Trình độ thành thạo tiếng Anh hạn chế? |  |  |

### Thông Tin Biện Pháp Can Thiệp về Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện

[ ] Các biện pháp can thiệp về giảng dạy và/hoặc hành vi dựa trên bằng chứng đã được thực hiện như mô tả dưới đây và học sinh vẫn không thể tiếp cận hoạt động giáo dục trong môi trường giáo dục phổ thông.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Biện Pháp Can Thiệp Dựa Trên Bằng Chứng** | **Loại Can Thiệp** | **Ngày Bắt Đầu Can Thiệp** | **Ngày Kết Thúc Can Thiệp** | **Phản Hồi của Học Sinh** |
|  | [ ] Giảng Dạy[ ] Hành Vi |  |  |  |
|  | [ ] Giảng Dạy[ ] Hành Vi |  |  |  |
|  | [ ] Giảng Dạy[ ] Hành Vi |  |  |  |
|  | [ ] Giảng Dạy[ ] Hành Vi |  |  |  |
|  | [ ] Giảng Dạy[ ] Hành Vi |  |  |  |

## Văn Bản Thông Báo Trước về Xác Định Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện Khuyết Tật Cảm Xúc-Hành Vi

1. Nhóm có xác định rằng học sinh đáp ứng các tiêu chí về khuyết tật cảm xúc-hành vi (Quy Tắc USBE II.J.5.b.(1)) không? Có Không
2. Nhóm có xác định được khuyết tật về cảm xúc-hành vi có ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập của học sinh (Quy Tắc USBE II.J.5.b.(2)) không? Có Không
3. Nhóm có xác định rằng học sinh cần giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan (Quy Tắc USBE II.J.5.b.(3)) không? Có Không
4. Nhóm có xác định rằng tình trạng thiếu giảng dạy phù hợp về môn đọc ***không*** phải là yếu tố chính khi quyết định khả năng hội đủ điều kiện (Quy Tắc USBE II.I.3.a.(1)) không? Có Không
5. Nhóm có xác định rằng tình trạng thiếu giảng dạy phù hợp về môn toán ***không*** phải là yếu tố chính khi quyết định khả năng hội đủ điều kiện (Quy Tắc USBE II.I.3.a.(2)) không? Có Không

Tất cả các mục ở trên đều là “Có”. Nhóm xác định học sinh ***hội đủ điều kiện*** hưởng chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan theo phân loại khuyết tật về cảm xúc-hành vi.

Có ít nhất một trong các mục ở trên là “Không”. Nhóm xác định học sinh ***không hội đủ điều kiện*** hưởng chương trình giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan theo phân loại khuyết tật về cảm xúc-hành vi.

Các phương án sau đây đã được xem xét và từ chối vì những lý do sau:

Những yếu tố khác liên quan đến việc đề xuất khả năng hội đủ điều kiện này:

Phụ huynh và học sinh là người trưởng thành phải nhận được văn bản thông báo trước (PWN) bằng ngôn ngữ dễ hiểu với cộng đồng sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ hoặc hình thức giao tiếp khác trước khi LEA đề xuất hay từ chối thực hiện hoặc thay đổi việc xác định, đánh giá hay xếp lớp giáo dục của con quý vị/quý vị hoặc cung cấp dịch vụ giáo dục công phù hợp miễn phí (FAPE) cho con quý vị/quý vị (Quy Tắc USBE IV.C.).

Các Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục theo Phần B của Đạo Luật Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật (IDEA) có khả năng bảo vệ quý vị. Nếu không có bản sao, quý vị có thể yêu cầu một bản sao từ giáo viên giáo dục đặc biệt. Nếu quý vị có thắc mắc liên quan đến thông báo này hoặc Các Biện Pháp Bảo Vệ Theo Thủ Tục, vui lòng liên hệ hiệu trưởng/giám đốc khu học chánh hoặc giáo viên giáo dục đặc biệt.

Phụ huynh/học sinh là người trưởng thành có được cung cấp một biên dịch viên/thông dịch viên để tham gia cuộc họp về khả năng hội đủ điều kiện không?

Không, không cần biên dịch viên/thông dịch viên

Có (biên dịch viên/thông dịch viên cần ký tên bên dưới với vai trò người tham gia)

[ ]  Ngôn ngữ mẹ đẻ của quý vị hoặc hình thức giao tiếp khác ***không*** phải là ngôn ngữ viết.

**Vì vậy:**

[ ]  Thông báo này đã được dịch bằng lời hoặc các phương tiện khác bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của quý vị hoặc hình thức giao tiếp khác vào [date]: bởi [person]: **VÀ**

[ ]  Quý vị đã xác nhận với biên dịch viên/thông dịch viên rằng quý vị hiểu nội dung của thông báo này.

[ ]  Học sinh hiện không được ghi danh vào khu học chánh/trường đặc cách. Theo các yêu cầu Child Find (Tìm Kiếm Trẻ Em), việc xác định khả năng hội đủ điều kiện của học sinh này sẽ cho phép học sinh được hưởng dịch vụ giáo dục công phù hợp miễn phí (FAPE) nếu học sinh được ghi danh vào một chương trình LEA. Theo Quy Tắc Giáo Dục Đặc Biệt VI.B. của Tiểu Bang Utah, nếu học sinh được ghi danh vào một trường tư phi lợi nhuận, học sinh đó sẽ hội đủ điều kiện được nhận các dịch vụ công bằng, như được xác định thông qua tham vấn giữa khu học chánh và trường tư đó. Học sinh cũng có thể hội đủ điều kiện nhận Học Bổng Carson Smith hoặc Chương Trình Học Bổng Cơ Hội Cho Nhu Cầu Đặc Biệt. Nếu nhận được học bổng, học sinh đó sẽ tiếp tục hội đủ điều kiện nhận các dịch vụ công bằng.

## Việc ký tên bên dưới xác nhận người ký có tham gia xác định khả năng hội đủ điều kiện và đã nhận bản sao tài liệu này

Chuyên Gia Giáo Dục Đặc Biệt Ngày Phụ Huynh/Học Sinh là Người Trưởng Thành Ngày

Chữ ký/Chức danh Ngày Chữ ký/Chức danh Ngày

Chữ ký/Chức danh Ngày Chữ ký/Chức danh Ngày

**Lưu ý:** Nếu thiếu chữ ký của phụ huynh hoặc học sinh là người trưởng thành, khi đó phụ huynh hoặc học sinh là người trưởng thành:

Đã không tham gia (ghi lại các lần nỗ lực liên hệ), **HOẶC**

Đã tham gia qua điện thoại, hội nghị truyền hình hoặc phương tiện khác; **VÀ**

[ ]  Bản sao của tài liệu này đã được gửi qua thư đến phụ huynh/học sinh là người trưởng thành vào [date]: